

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**huyện D**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST  
Ngày 25-9-2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện D – TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đới Văn Học.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Phúc, ông Bùi Ngọc Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 13-8-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 19-8-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HS ngày 08-9-2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thị ThA Ph; sinh năm 1988 tại thành phố Hồ Chí M; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7A đường 76, ấp Đ, xã Tân Phú Tr, huyện C, thành phố H; nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Võ Thị Tố Q; chồng: Phan Tuấn A và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22-4-2020 đến ngày 18-5-2020 sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn và điều tra tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phan Tuấn A (Tên gọi khác: S); sinh năm 1993 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 398 Lý Thường Kiệt, Tổ dân phố 20, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan ThA D và bà Hoàng Thị Th; vợ: Lê Thị ThA Ph và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07-8-2019 bị Công an huyện D xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22-4-2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Hồng M (Tên gọi khác: Q); sinh năm 1996 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 19, thị trấn D, huyện D, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị C; vợ: Nguyễn Thị Hoài Ph và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí M quyết định áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm 05 tháng, ngày 05-01-2017 đã chấp hành xong; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17-4-2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Viết Tr (Tên gọi khác: C); sinh năm 1991 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 113 thôn Đồng L, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị Ngọc D; vợ: Phạm Thụy Nguyên L và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 17-4-2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

#### **Người làm chứng:**

1. A Phạm Trần D; sinh năm 1994; địa chỉ: Số 09 đường Lê Lợi, tổ dân phố 6, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt.

2. A Lê ThA H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 20, thị trấn D, huyện D, tỉnh L. Vắng mặt.

3. A Đặng Đức H; sinh năm 1996; địa chỉ: Số 18/3 thôn 5, xã T, huyện D, tỉnh L. Có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thanh Ph và Phan Tuấn A có quan hệ là vợ chồng nhưng do xảy ra mâu thuẫn nên từ tháng 8/2019 hai vợ chồng sống ly thân, Ph đã dọn ra ngoài thuê phòng trọ tại tổ 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh L để ở riêng. Do Ph là đối tượng nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng và muốn thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên vào khoảng tháng 3/2020 Ph liên lạc qua điện thoại để mua ma túy của người tên Th (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí M được 02 lần với tổng số tiền khoảng 10.000.000đ, sau đó một người tên Bình không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí M liên lạc với Ph để bán ma túy được 01 lần với số tiền 12.000.000đ. Việc mua bán ma túy giữa Ph với Th và Bình thực hiện theo hình thức trao đổi qua điện thoại, sau đó Ph chuyển tiền cho Th và Bình qua xe khách Đà Lạt – thành phố Hồ Chí M. Sau đó Th và Bình sẽ gửi ma túy đóng gói thành các kiện hàng gửi cho Ph qua xe khách thành phố Hồ Chí M – Đà Lạt. Sau khi mua được ma túy Ph mang về phòng trọ phân chia thành các gói ma túy nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người có nhu cầu sử dụng để kiếm lời, cụ thể:

Ngày 13-4-2020 Phan Tuấn A (là đối tượng nghiện ma túy và là chồng của Ph) đến phòng trọ của Ph sửa giúp một số vật dụng hư hỏng thì có Nguyễn Hồng M là đối tượng nghiện ma túy đến phía ngoài phòng trọ của Ph hỏi mua ma túy để sử dụng với số tiền 200.000đ, lúc này Ph đang bận nên nhờ A lấy gói ma túy đang để trên bàn mang bán cho M. A biết đó là ma túy nhưng vẫn đồng ý giúp Ph bán ma túy cho M lấy tiền đưa lại cho Ph, số ma túy mua được M mang về sử dụng hết.

Ngày 16-4-2020 M cùng Nguyễn Viết Tr (cũng là đối tượng nghiện ma túy) rủ nhau mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó M đến phòng trọ của Ph mua ma túy với số tiền 700.000đ rồi mang ma túy về nhà của Tr ở thôn Đồng L, xã Đ, huyện D. Tr và M mang ra sử dụng một ít ma túy, số còn lại Tr bảo M mang cất giấu trong ba lô của M để trong phòng ngủ của Tr để sử dụng sau. Đến 00 giờ 30 phút ngày 17-4-2020 thì Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang 02 đối tượng và 01 gói nylon chứa ma túy.

Ngoài việc giúp Ph bán ma túy cho M như trên, A cũng là đối tượng nghiện ma túy nên vào ngày 17-4-2020 A đi chơi cùng Lê ThA Hung (sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ 20, thị trấn Di Linh, huyện D) và Đặng Đức H (sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn 5, xã Tân Châu, huyện D) cũng là các đối tượng nghiện ma túy, cả 03 đối tượng rủ nhau góp chung tiền mua ma túy về sử dụng. Sau đó A đến mua của Ph 600.000đ ma túy rồi cả 03 người cùng nhau sử dụng hết.

Tiếp đó, ngày 20-4-2020 A đi chơi cùng Phạm Trần D (sinh năm 1994, nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn Di Linh, huyện D) và một người tên Hà (không rõ nhân thân lai lịch) là các đối tượng nghiện ma túy cùng nhau góp tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó A đến mua của Ph số tiền 400.000đ ma túy rồi cùng nhau sử dụng hết.

Ngày 22-4-2020 Công an huyện D phối hợp với Công an thị trấn Di Linh kiểm tra, phát hiện Ph và A đang ở trong phòng trọ tại số 670 Hùng Vương, tổ 5, thị trấn Di Linh và thu giữ 87 túi nylon đựng tinh thể màu trắng, 06 điện thoại di động, 01 Ipad, 06 ống hút bằng nhựa, 02 cân tiểu ly và số tiền 47.138.000đ.

Ngoài việc bán ma túy cho các đối tượng nêu trên, Ph còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác nhưng không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xác định.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ và chuyển qua cơ quan Thi hành án dân sự các vật chứng gồm:

- 01 gói nylon chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Hồng M cùng Nguyễn Viết Tr.

- 87 gói nylon chứa ma túy, 06 ống hút nhựa, 02 cân tiểu ly, 01 điện thoại di động Nokia màu xA và số tiền 138.000đ của Lê Thị ThA Ph.

Tại kết luận giám định số 748/GĐ-PC09 ngày 28-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận với số ma túy đã thu giữ của Lê Thị ThA Ph: Mẫu tinh thể đựng trong 87 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,6399g.

Tại kết luận giám định số 732/GĐ-PC09 ngày 23-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Nguyễn Hồng M cùng Nguyễn Viết Tr là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2955g.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 50/Ctr-VKS ngày 11-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Lê Thị ThA Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự; truy tố bị cáo Phan Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự và truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị ThA Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Phan Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xét xử bị cáo Lê Thị ThA Ph từ 09 đến 10 năm tù, Phan Tuấn A từ 24 đến 30 tháng tù, các bị cáo Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr từ 15 đến 18 tháng tù; Các bị cáo phải chịu án phí HSST.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tra tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các nhân chứng Phạm Trần D, Lê Thành H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã có lời khai. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều yêu cầu vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Do Ph là đối tượng nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng và muốn thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, vào khoảng tháng 3/2020 Ph liên lạc qua điện thoại để mua ma túy của người tên Th (không rõ lai lịch) và một người tên Bình (không rõ lai lịch) ở thành phố Hồ Chí M, việc mua bán thực hiện qua

việc gửi tiền và ma túy qua xe khách Đà Lạt – thành phố Hồ Chí M và ngược lại. Sau khi mua được ma túy Ph mang về phòng trọ phân chia thành các gói ma túy nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người có nhu cầu sử dụng để kiếm lời, cụ thể: Ngày 13-4-2020 Phan Tuấn A là chồng của Ph đến phòng trọ của Ph sửa giúp một số vật dụng hư hỏng thì có Nguyễn Hồng M là đối tượng nghiện ma túy đến phía ngoài phòng trọ của Ph hỏi mua ma túy để sử dụng với số tiền 200.000đ. Lúc này Ph đang bận nên nhờ A lấy gói ma túy đang để trên bàn mang bán cho M. A biết đó là ma túy nhưng vẫn đồng ý giúp Ph bán ma túy cho M và lấy tiền đưa lại cho Ph; ngày 16-4-2020 M cùng Nguyễn Viết Tr rủ nhau mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó M đến phòng trọ của Ph mua ma túy với số tiền 700.000đ rồi mang ma túy về nhà của Tr ở thôn Đồng L, xã Đ, huyện D. Tr và M mang ra sử dụng một ít ma túy, số còn lại Tr bảo M mang cất giấu trong ba lô của M để trong phòng ngủ của Tr để sử dụng sau. Đến 00 giờ 30 phút ngày 17-4-2020 thì Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang 02 đối tượng và 01 gói nylon chứa ma túy; Ngoài việc giúp Ph bán ma túy cho M như trên, A cũng là đối tượng nghiện ma túy nên vào ngày 17-4-2020 A cùng Lê Thanh H và Đặng Đức H cũng là các đối tượng nghiện ma túy, cả 03 đối tượng rủ nhau góp chung tiền mua ma túy về sử dụng. Sau đó A đến mua của Ph 600.000đ ma túy cùng nhau sử dụng hết; ngày 20-4-2020 A cùng Phạm Trần và một người tên Hà (không rõ nhân thân lai lịch) là các đối tượng nghiện ma túy cùng nhau góp tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó A đến mua của Ph số tiền 400.000đ ma túy rồi cùng nhau sử dụng hết; Ngoài việc bán ma túy cho các đối tượng nêu trên, Ph còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện khác nhưng không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xác định.

Tại kết luận giám định số 748/GĐ-PC09 ngày 28-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã kết luận với số ma túy đã thu giữ của Lê Thị ThA Ph: Mẫu tinh thể đựng trong 87 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 21,6399g.

Tại kết luận giám định số 732/GĐ-PC09 ngày 23-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Nguyễn Hồng M cùng Nguyễn Viết Tr là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2955g.

[4] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Lê Thị ThA Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự; bị cáo Phan Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự và các bị cáo Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như tội dA và điều luật mà VKSND huyện D đã truy tố.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm

đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trị an tại địa Ph, gieo rắc hiểm họa cho xã hội, là căn nguyên và mầm mống phát sinh cho các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo Lê Thị ThA Ph đã nhiều lần mua bán chất ma túy cho nhiều người với số lượng Methamphetamine bị thu giữ lên đến 21,6399 gam nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Phạm Tuấn A, Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr đều là người nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy; Phan Tuấn A đã 01 lần giúp bị cáo Ph bán ma túy cho Nguyễn Nguyễn Hồng M; các bị cáo Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr có lần tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng Methamphetamine lên tới 0,2955 gam nên cũng cần xử lý thật nghiêm khắc; về tiền sự, bị cáo Phan Tuấn A đã bị Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác; về nhân thân, bị cáo Nguyễn Hồng M, trước đây đã bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí M áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, việc xét xử đối với các bị cáo này cũng phải nghiêm khắc hơn so với bị cáo Tr, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng chuyển cơ quan Thi hành án gồm:

- 01 phong bì số 732/2020 (hoàn mẫu: m= 0,1148g) đã được niêm phong, có nội dung vụ Nguyễn Hồng M, Nguyễn Viết Tr và có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì số 748/2020 (hoàn mẫu: m= 18,5929g) đã được niêm phong, có nội dung: Vụ Lê Thị ThA Ph, Phan Tuấn A và có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Xét ma túy là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- 11 túi nylon; 06 ống hút nhựa; 02 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xA (không kiểm tra tình trạng bên trong). Xét vật chứng này là Ph tiện các bị cáo dùng để phạm tội, giá trị không lớn nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 138.000đ thu giữ của bị cáo Lê Thị ThA Ph là khoản tiền thu lợi bất chính do bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị ThA Ph và bị cáo Phan Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Hồng M và Nguyễn Viết Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị ThA Ph 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22-4-2010 đến ngày 18-5-2020.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Tuấn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-4-2020.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng M 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết Tr 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17-4-2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 732/2020 (hoàn mẫu: m= 0,1148g) đã được niêm phong, có nội dung vụ Nguyễn Hồng M, Nguyễn Viết Tr và có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì số 748/2020 (hoàn mẫu: m= 18,5929g) đã được niêm phong, có nội dung: Vụ Lê Thị ThA Ph, Phan Tuấn A và có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 11 túi nylon; 06 ống hút nhựa; 02 cân tiểu ly và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 138.000đ theo biên lai thu số 03587 ngày 12-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Về án phí: Bị cáo Lê Thị ThA Ph, Phan Tuấn A, Nguyễn Hồng M và bị cáo Nguyễn Viết Tr mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Bị cáo (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện D;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đới Văn Học**

